

Số: 722 /SNV- TCBC
V/v xây dựng kế hoạch đào tạo,
bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức năm 2018

Hà Nam, ngày 03 tháng 10 năm 2017

Kính gửi:

- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các hội: Văn học Nghệ thuật, Đông y, Người mù,
Chữ thập đỏ tỉnh và Liên minh các HTX tỉnh,

Thực hiện Quyết định 144/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2017-2020 và Công văn số 4109/BNV-ĐT ngày 03/8/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018. Để có cơ sở tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018, Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị xây dựng báo cáo theo các nội dung chính sau:

I. Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2017:

1. Các nội dung, mục tiêu Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2017 của đơn vị.
2. Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2017;
3. Thống kê kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2017 theo 06 biểu mẫu đính kèm:
 - Biểu BM-05/ĐT: Kết quả ĐTBĐ cán bộ, công chức ở trong nước năm 2017;
 - Biểu BM-06/ĐT: Kết quả ĐTBĐ viên chức ở trong nước năm 2017;
 - Biểu BM-07/ĐT: Kế hoạch ĐTBĐ cán bộ, công chức ở trong nước năm 2018;
 - Biểu BM-08/ĐT: Kế hoạch ĐTBĐ viên chức ở trong nước năm 2018;
 - Biểu BM-09/ĐT: Kết quả ĐTBĐ cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài năm 2017;
 - Biểu BM-10/ĐT: Kế hoạch ĐTBĐ cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài năm 2018;
4. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

(Các biểu mẫu trên các đơn vị có thể tải về từ địa chỉ website của Sở Nội vụ Hà Nam: <http://hanam.gov.vn/vi-vn/snv/Pages/Default.aspx> hoặc trên website của Bộ Nội vụ: <http://www.moha.gov.vn>.)

II. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018:

1. Nội dung cần đào tạo, bồi dưỡng bao gồm:

- a) Về chuyên môn, nghiệp vụ (từ trung cấp trở lên);
- b) Về lý luận chính trị;
- c) Về quản lý nhà nước;
- d) Về kiến thức quốc phòng, an ninh;
- đ) Kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế;
- e) Về ngoại ngữ;
- f) Về Tin học;
- g) Các kiến thức kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ khác (theo vị trí việc làm).

2. Dự kiến số lượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng năm 2017:

a) Số lượng cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã dự kiến cử đi đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ từ Trung cấp trở lên:....người (trong đó: Trung cấp:....người; Cao đẳng:....người; Đại học:....người; Sau đại học:....người).

b) Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị:

- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã dự kiến cử đi đào tạo về Lý luận chính trị:....người (trong đó: Trung cấp LLCT-hành chính:....người; Cử nhân, cao cấp:....người).

c) Bồi dưỡng kiến thức QLNN:

- Chương trình chuyên viên cao cấp:người.
- Chương trình chuyên viên chính:người.
- Chương trình chuyên viên:người.
- Chương trình cán sự:người.

(Các đơn vị lập danh sách CC,VC tham dự từng chương trình trên, bao gồm các thông tin: họ và tên, năm sinh; đơn vị công tác; ngạch công chức, viên chức hiện giữ; hệ số lương)

d) Về kiến thức quốc phòng, an ninh: Dự kiến số lượng CB,CC, viên chức; CB,CC cấp xã tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh ở từng đối tượng theo quy định của Bộ Quốc phòng.

đ) Kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế;

e) Về ngoại ngữ: Dự kiến số lượng CB,CC, viên chức tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ ở các trình độ.

f) Về Tin học: Dự kiến số lượng CB,CC, viên chức; CB,CC cấp xã tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng về tin học ở các trình độ.

g) Các kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ khác (theo vị trí việc làm).

3. Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng của các đơn vị cần nêu được cụ thể về: Tên lớp bồi dưỡng; Đối tượng tham gia; Số lượng học viên từng lớp; Số lớp dự kiến tổ chức; Nội dung chương trình bồi dưỡng cụ thể; thời gian bồi dưỡng của từng 1 lớp; dự kiến thời gian khai giảng và địa điểm tổ chức lớp; Dự kiến giảng viên; Dự kiến kinh phí tổ chức/01 lớp; Đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp thực hiện...

III. Về kinh phí: Kinh phí các lớp đào tạo, bồi dưỡng sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt được lấy từ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của tỉnh.

Đề nghị các đơn vị xây dựng Báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2017 và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2018 và gửi về Sở Nội vụ (qua Phòng Tổ chức biên chế) **trước ngày 20/10/2017** để Sở tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị liên hệ theo số điện thoại: 0966838179 (đ/c Minh) để được trao đổi, hướng dẫn. /

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc, PGĐ (đ/c Hà);
- Lưu: VT, TCBC.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Hồng Hà

Tên đơn vị:

BM - 06/ĐT



KẾT QUẢ ĐẠO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC Ở TRONG NƯỚC NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số 732/SNV-TCBC ngày 3 tháng 10 năm 2017 của Sở Nội vụ)

Đơn vị tính: lượt người

TT	Nội dung		Lý luận chính trị				Tiếng Anh				Chuyên môn						Chức danh nghề nghiệp				Chức vụ quản lý		BD bắt buộc cập nhật kiến thức	QP, AN	Ngoại ngữ	Tin học	Tiếng dân tộc	Tổng số	Trong đó	
			Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Bồi dưỡng	CV cao cấp	CV chính	Chuyên viên	Cán sự	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Cấp phòng	Cấp sở							Người dân tộc thiểu số	Nữ
1	Viên chức quản lý	Cấp sở và tương đương																												
		Cấp phòng và tương đương																												
2	Viên chức hành chính	Hạng I																												
		Hạng II																												
		Hạng III																												
		Hạng IV																												
3	Viên chức chuyên môn	Hạng I																												
		Hạng II																												
		Hạng III																												
		Hạng IV																												

Kinh phí sử dụng cho công tác ĐT,BD cán bộ, công chức ở trong nước năm 2017 (triệu đồng):

Trong đó: Ngân sách Trung ương: Ngân sách địa phương: Nguồn khác:

Ghi chú:

- Viên chức lãnh đạo quản lý: Là người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phòng, khoa,ban hoặc các đơn vị tương đương cấp phòng của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Viên chức hành chính: Là viên chức làm việc ở bộ phận hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, kế hoạch, tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Viên chức chuyên môn: Là vieecn chức làm công việc chuyên môn chuyên ngành ở các đơn vị sự nghiệp công lập;.

Người lập biểu

Lãnh đạo đơn vị

Tên đơn vị:

BM - 05/ĐT



KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC Ở TRONG NƯỚC NĂM 2017

(theo Công văn số 432 /SNV-TCBC ngày 3 tháng 10 năm 2017 của Sở Nội vụ)

Đơn vị tính: lượt người

TT	Đối tượng		Lý luận chính trị				Quản lý nhà nước				Chuyên môn						Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành		Kỹ năng lãnh đạo, quản lý			QP, AN	Ngoại ngữ	Tin học	Tiếng dân tộc	Tổng số	Trong đó	
			Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Bồi dưỡng	CV cao cấp	CV chính	Chuyên viên	Cán sự	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Chuyên ngành	VTVL	Cấp phòng	Cấp sở	Cấp huyện						Người dân tộc thiểu số	Nữ
1	CB,CC lãnh đạo quản lý	Cấp tỉnh																										
		Cấp sở và tương đương																										
		Cấp huyện																										
		Cấp phòng và tương đương																										
2	Các ngạch công chức	CV cao cấp																										
		CV chính																										
		Chuyên viên																										
		Cán sự																										
		Công chức tập sự																										
3	Công chức trong nguồn quy hoạch																											
4	Đại biểu HĐND	Cấp tỉnh																										
		Cấp huyện																										
		Cấp xã																										
5	CB,CC cấp xã	Cán bộ chuyên trách																										
		Công chức cấp xã																										
6	Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã																											

Kinh phí sử dụng cho công tác ĐT,BD cán bộ, công chức ở trong nước năm 2017 (triệu đồng):

Trong đó: Ngân sách Trung ương:

Ngân sách địa phương:

Nguồn khác:

Người lập biểu

Lãnh đạo đơn vị



Tên đơn vị

BM - 10/ĐT

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC Ở NƯỚC NGOÀI NĂM 2018

(kèm theo Công văn số 72/SNV-TCBC ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Sở Nội vụ)

Đơn vị tính: lượt người

Đơn vị tính: lượt người

STT	Đối tượng Nội dung		Nội dung đào tạo, bồi dưỡng									Thời gian			Tổng số	Trong đó	
			Quản lý điều hành chương trình KTXH	Quản lý hành chính công	QLNN chuyên ngành, lĩnh vực	Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực	Chính sách công, dịch vụ công	Kiến thức hội nhập quốc tế	Phương pháp giảng dạy	Ngoại ngữ	Nội dung khác (ghi cụ thể)	Trên 1 năm	Từ 2-12 tháng	Dưới 2 tháng		người dân tộc thiểu số	Nữ
1	Cán bộ lãnh đạo quản lý	Lãnh đạo cấp tỉnh															
		Cấp sở , cấp huyện và tương đương															
		Cấp phòng và tương đương															
2	Công chức	Công chức tham mưu hoạch định chính sách															
		Công chức trong nguồn quy hoạch															
3	Giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng																
4	Đối tượng khác (ghi cụ thể)																

Người lập biểu

Lãnh đạo đơn vị

Tên đơn vị:



BM - 09/ĐT

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC Ở NƯỚC NGOÀI NĂM 2017

(kèm theo Công văn số 32/SNV-TCBC ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Sở Nội vụ)

Đơn vị tính: lượt người

STT	Đối tượng		Nội dung đào tạo, bồi dưỡng									Thời gian			Tổng số	Trong đó	
			Quản lý điều hành chương trình KTXH	Quản lý hành chính công	QLNN chuyên ngành, lĩnh vực	Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực	Chính sách công, dịch vụ công	Kiến thức hội nhập quốc tế	Phương pháp giảng dạy	Ngoại ngữ	Nội dung khác (ghi cụ thể)	Trên 1 năm	Từ 2-12 tháng	Dưới 2 tháng		người dân tộc thiểu số	Nữ
1	Cán bộ lãnh đạo quản lý	Lãnh đạo cấp tỉnh															
		Cấp sở, cấp huyện và tương đương															
		Cấp phòng và tương đương															
2	Công chức	Công chức tham mưu hoạch định chính sách															
		Công chức trong nguồn quy hoạch															
3	Giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng																
4	Đối tượng khác (ghi cụ thể)																

Kinh phí sử dụng cho công tác ĐT,BD cán bộ, công chức ở trong nước năm 2017 (triệu đồng):

Trong đó: Ngân sách Trung ương:

Ngân sách địa phương:

Nguồn khác:

Người lập biểu

Lãnh đạo đơn vị

Tên đơn vị:



BM - 08/ĐT

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC Ở TRONG NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 32 /SNV-TCBC ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Sở Nội vụ)

Đơn vị tính: lượt người

TT	Nội dung Đối tượng		Lý luận chính trị				Quản lý nhà nước				Chuyên môn						Chức danh nghề nghiệp				Chức vụ quản lý		BD bắt buộ cấp nhậ kiến thức	QP, AN	Ngoại ngữ	Tin học	Tổng số	Trong đó	
			Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Bồi dưỡng	CV cao cấp	CV chính	Chuyên viên	Cán sự	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Cấp phòng	Cấp sở						Người dân tộc thiểu số	Nữ
1	Viên chức quản lý	Cấp sở và tương đương																											
		Cấp phòng và tương đương																											
2	Viên chức hành chính	Hạng I																											
		Hạng II																											
		Hạng III																											
		Hạng IV																											
3	Viên chức chuyên môn	Hạng I																											
		Hạng II																											
		Hạng III																											
		Hạng IV																											

Dự toán kinh phí sử dụng cho công tác ĐT,BD cán bộ, công chức ở trong nước năm 2018 (triệu đồng):

Trong đó: Ngân sách Trung ương:

Ngân sách địa phương:

Nguồn khác:

Ghi chú:

- Viên chức lãnh đạo quản lý: Là người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phòng, khoa,ban hoặc các đơn vị tương đương cấp phòng của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Viên chức hành chính: Là viên chức làm việc ở bộ phận hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, kế hoạch, tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Viên chức chuyên môn: Là viên chức làm công việc chuyên môn chuyên ngành ở các đơn vị sự nghiệp công lập;.

Người lập biểu

Lãnh đạo đơn vị

Tên đơn vị:

BM - 07/ĐT



KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC Ở TRONG NƯỚC NĂM 2018

(kèm theo Công văn số 72/SNV-TCBC ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Sở Nội vụ)

Đơn vị tính: lượt người

TT	Nội dung		Lý luận chính trị				Quản lý nhà nước				Chuyên môn						Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành		Kỹ năng lãnh đạo, quản lý			QP, AN	Ngoại ngữ	Tin học	Tiếng dân tộc	Tổng số	Trong đó	
			Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Bồi dưỡng	CV cao cấp	CV chính	Chuyên viên	Cán sự	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Chuyên ngành	VTVL	Cấp phòng	Cấp sở	Cấp huyện						Người dân tộc thiểu số	Nữ
1	CB,CC lãnh đạo quản lý	Cấp tỉnh																										
		Cấp sở và tương đương																										
		Cấp huyện																										
		Cấp phòng và tương đương																										
2	Các ngạch công chức	CV cao cấp																										
		CV chính																										
		Chuyên viên																										
		Cán sự																										
		Công chức tập sự																										
3	Công chức trong nguồn quy hoạch																											
4	Đại biểu HĐND	Cấp tỉnh																										
		Cấp huyện																										
		Cấp xã																										
5	CB,CC cấp xã	Cán bộ chuyên trách																										
		Công chức cấp xã																										
6	Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã																											

Dự toán kinh phí sử dụng cho công tác ĐT,BD cán bộ, công chức ở trong nước năm 2018 (triệu đồng):

Trong đó: Ngân sách Trung ương:

Ngân sách địa phương:

Nguồn khác:

Người lập biểu

Lãnh đạo đơn vị